TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 13/2018/ QĐST-HNGĐ	*Quảng Bình, ngày 24 tháng 12 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 13/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2018 về việc ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1986

Hiện cư trú tại: số nhà n, đường L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình;

Bị đơn: Anh Nguyễn Phú L, sinh năm 1984

Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; hiện cư trú tại: G - do - Seongju - gun - Seongnam - myeon – Yuseongra n, Korea (Hàn Quốc); về Việt Nam hiện lưu trú tại địa chỉ đã đăng ký HKTT trước đó: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình từ ngày 06 tháng 12 năm 2018.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 12 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1986; hiện cư trú tại: số nhà n, đường L, xã L, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình và bị đơn: Anh Nguyễn Phú L, sinh năm 1984; Nơi ĐKHKTT trước khi xuất cảnh: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình; hiện cư trú tại: G - do - Seongju - gun - Seongnam - myeon - Yuseongra n, Korea (Hàn Quốc); về Việt

Nam hiện lưu trú tại địa chỉ đã đăng ký HKTT trước đó: Thôn V, xã Q, thị xã B, tỉnh Quảng Bình từ ngày 06 tháng 12 năm 2018.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Phú L đã thỏa thuận ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Phú L đã thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị Vân A, sinh ngày 15/12/2009 cho chị Nguyễn Thị V trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị V không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con vì chị V có đủ điều kiện nuôi con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con thực hiện quyền thăm nom và chăm sóc con chung. Trong trường hợp vì quyền lợi chính đáng của con chưa thành niên, các bên đều có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Phú L đã thỏa thuận chị Nguyễn Thị V chịu số tiền 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn. Chị Nguyễn Thị V được nhận lại 150.000 đồng trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp tại biên lai số 0004995 ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(*Đã ký)*

Từ Thị Hải Dương